TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG
Bản án số: 04 /2017/LĐ-ST
Ngày: 25/7/2017
V/v: "Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ - TỈNH LÂM ĐỒNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Diệu Nga**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trương Minh Thọ**

2. Ông **Phạm Quang Vinh**

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà **Lê Thị Minh Hòa** -Thư ký Toà án nhân dân Thành phố Đ - tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ tham gia phiên toà***: Ông **Phạm Thanh Vinh** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Đ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Lao động thụ lý số: 01/2017/TLST-LĐ ngày 05 tháng 4 năm 2017 về việc "*Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2017/QĐXXST-LĐ ngày 20/6/2017 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: **Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đ A**

Trụ sở: đường Đ T T, Phường C, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông C C Y - Tổng giám đốc công ty Trách nhiệm hữu hạn Đ A.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Bùi Thị N, sinh năm 1959 - Giám đốc nhân sự. Có mặt

2. Bị đơn: Bà **Đặng Ngọc Đoan T**, sinh năm 1996

Trú tại: K N B S, phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn và bản tự khai của người đại diện theo ủy quyền của nguyên trình bày thì:

Vào ngày 23/9/2015, bà T ký hợp đồng học việc số 2015/9/09 từ ngày 23/9/2015 đến ngày 23/11/2015 với Công ty TNHH Đ A. Ngày 21/10/2015, bà T xin ra nghề sớm từ ngày 22/10/2015. Ngày 22/10/2015, bà T và công ty ký hợp đồng lao động có xác định thời hạn từ ngày 22/10/2015 đến ngày 22/10/2017. Ngày 14/12/2015, bà T nộp đơn xin thôi việc. Theo quy định, bà T phải làm đến hết ngày 18/01/2016. Ngày 17/12/2015, bà T đã tự ý bỏ việc không lý do. Ngày 22/12/2015, ngày 04/01/2016 và ngày 15/01/2016 công ty đã mời bà T lên làm việc nhưng bà T không đến. Nên công ty đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Đ xem xét, giải quyết, buộc bà T phải bồi thường cho Công ty A số tiền như sau:

- Thời hạn báo trước: 2.943.000đ/26*27 ngày =3.056.192đ
- Bồi thường hợp đồng học nghề: 2.750.000đ*1 = 2.750.000đ
- Tổng cộng: 5.806.192đ
- Tiền lương công ty trả cho bà T: 881.091đ
- Vậy số tiền bà T còn phải bồi thường cho Công ty là 4.925.101đ.

Bà T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn không đến Tòa để tham gia tố tụng. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc bà T phải có trách nhiệm bồi thường cho Công ty TNHH Đ A 4.925.101đ. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của người tham gia tố tụng.

Về hướng giải quyết nội dung vụ án: Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] . Về quan hệ tranh chấp: Xuất phát từ việc cho rằng bà Đặng Ngọc Đoan T đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động số 05130 được ký kết giữa bà T và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đ A (Sau đây viết tắt là Công ty TNHH Đ A) là trái pháp luật, Công ty TNHH Đ A khởi kiện yêu cầu bà T phải bồi thường thiệt hại, nên có đủ cơ sở xác định đây là *"Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật"* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 32 và khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự; vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đ.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Bà T vắng mặt tại phiên tòa dù đã được triệu tập hợp lệ nên căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Đ tiến hành xét xử vắng mặt bà T.

[3]. Về nội dung tranh chấp: Ngày 22/10/2015, bà T ký hợp đồng lao động có xác định thời hạn từ ngày 22/10/2015 đến ngày 22/10/2017. Ngày 14/12/2015, bà T nộp đơn xin thôi việc. Ngày 17/12/2015, bà T đã tự ý bỏ việc không lý do. Nên Công ty TNHH Đ A đã khởi kiện yêu cầu bà T phải bồi thường thiệt hại do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật.

[4]. Xét yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Đ A đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại do vi phạm thời hạn báo trước số tiền 3.056.192đ và bồi thường hợp đồng học nghề 2.750.000đ thì thấy: Theo tờ liệu chứng cứ do Công ty cung cấp thì đến ngày 23/12/2015 Công ty TNHH Đ A ban hành Quyết định sa thải đối với bà Đặng Ngọc Đoan T với lý do bà T nghỉ việc nên hợp đồng lao động giữa Công ty và bà T chấm dứt từ ngày 23/12/2015 theo quy định tại khoản 8 Điều 36 Bộ luật lao động năm 2012. Vì vậy yêu cầu bồi thường thiệt hại do vi phạm thời hạn báo trước của của công ty A không có cơ sở chấp nhận.

[5]. Đối với yêu cầu buộc bà T phải bồi thường theo cam kết là bồi thường chi phí hướng dẫn công việc với số tiền 2.750.000đ thì thấy, theo hợp đồng học

nghề được ký kết giữa bà Đặng Ngọc Đoan T và Công ty TNHH Đ A vào 23/9/2015 công việc học là ủi; thời gian 02 tháng. Tại Điều 2 của hợp đồng học nghề thì *"Công nhân sau thời gian học nghề và ký hợp đồng lao động phải làm việc tại công ty ít nhất là 12 tháng, nếu nghỉ việc trước thời hạn thì phải bồi thường chi phí đào tạo cho công ty 01 tháng lương căn bản".* Tuy nhiên, đến ngày 22/10/2015 Công ty TNHH Đ A và bà T ký hợp đồng lao động và tại Điều 3 của Hợp đồng có nêu *"Bãi bỏ những hợp đồng còn hiệu lực trước đây"* và tại khoản 2 Điều 3 của Hợp đồng thể hiện "*Khi nghỉ việc, người lao động nếu được công ty đào tạo phải bồi thường chi phí đào tạo theo quy định của Chính phủ",* tuy nhiên bà T không được Công ty đào tạo nghề theo quy định của Chính phủ. Hơn nữa, Công ty TNHH Đ A tuyển người vào học nghề, tập nghề để làm việc cho mình, nguyên đơn không xuất trình được các chứng từ hợp lệ chứng minh quyền được phép tổ chức hoạt động đào tạo hợp pháp, quy trình đào tạo, các chi phí đào tạo cũng như các tài liệu của khóa đào tạo để chứng minh khả năng cung cấp kỹ năng nghề cho người lao động trong thời gian đào tạo. Do vậy, Công ty TNHH Đ A yêu cầu bà T phải bồi thường số tiền 2.750.000đ chi phí đào tạo công việc là không có căn cứ chấp nhận.

[6]. Đối với tiền lương Công ty TNHH Đ A còn nợ bà T là 881.091đ bà T không đến Tòa, không trình bày ý kiến nên Hội đồng xét xử không đề cập. Nếu sau này bà T có yêu cầu thì được thụ lý giải quyết bằng vụ án khác.

[7]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không được chấp nhận nên nguyên đơn phải chịu án phí Lao động sơ thẩm .

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 32; điểm c khoản 1 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 36, 37, 6, 62 của Bộ luật Lao động năm 2012;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đ A yêu cầu bà Đặng Ngọc Đoan T bồi thường thiệt hại do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật.

2. Về án phí: Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đ A phải chịu 300.000đồng án phí Lao động sơ thẩm nhưng được trừ toàn bộ vào số tiền 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu số 0008247 ngày 04/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ.

Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn bà Đặng Ngọc Đoan T vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
Tòa án tỉnh
VKSND...
Đương sự.
T.H.A Đà Lạt.
Lưu.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã kí và đóng dấu

NGUYỄN THỊ DIỆU NGA